TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10** /2019/DS-PT
Ngày 22 tháng 3 năm 2019
"V/v: Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lưu Hồ Loan.
Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thanh Hương.
Ông Ma Hồng Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hồng Phong - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân tỉnh Tuyên Quang: Bà Nguyễn Hữu Tình - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa .

Ngày 22 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 18/2019/TLDS-PT ngày 20/2/2019 về việc *"Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm"*

Do bản án dân sự sơ thẩm số 98/2018/DS-ST, ngày 9/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện XD, tỉnh Tuyên Quang bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐ-PT ngày 07 tháng 3 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1967.
Trú tại: Thôn X, Xã H, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Ngô Quang Đ, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ dân phố T, Thị trấn S, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang "được ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 17/8/2018". Có mặt.

- Bị đơn: Ông Lê Văn S, sinh năm 1959.
Trú tại: Thôn Gò Đ, Xã H, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang. Ông S có đơn xin xét xử vắng mặt.
Người kháng cáo: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn D.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Văn D và người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Khoảng 17 giờ 30 ngày 14/7/2017 khi ông về nhà (Thôn Gò Đ, Xã H, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang) để lấy nước mang ra chợ cho vợ ông bán hàng bún vào hôm sau, trong khi lấy nước ông quát con chó nhà ông tên là "Mốc". Do có sự hiểu lầm dẫn đến ông và ông Lê Văn S có lời qua tiếng lại cãi chửi nhau. Ông S dùng hai hòn đá ném vào ông, có một hòn đá trúng vào đuôi cung lông mày phải của ông gây thương tích, một hòn đá trúng vào cửa bật lại vào thái dương bên phải ông gây xưng tấy. Lúc đó ông hô lên *"nó ném đá vào đầu tôi rồi"*, do không kiềm chế được nên ông đã nhặt một thanh tre rộng khoảng 03cm, dài khoảng 90cm lao sang nhà Ông S, ông giơ mảnh tre lên khua khoắng Ông S cũng giơ dao lên khua khoắng ông bị dao của Ông S chém vào cổ tay trái, ông lao vào trong phòng khách vụt vào người Ông S nhiều cái, thanh tre bị vỡ làm đôi, lúc đó vợ ông đến can ngăn nên sự việc dừng lại. Sau đó ông tự đi xe máy ra Bệnh viện đa khoa khu vực Kim X để khâu, băng bó xong ông về nhà để tắm rửa, đến đêm ông lại ra Bệnh viện Kim X nằm điều trị, mấy ngày sau được ra viện.

Theo kết luận giám định số 119/2017/Tg, ngày 05/9/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh TQ kết luận: Sẹo đuôi cung lông mày phải 1% *(một phần trăm)*; sẹo mặt trước trong cẳng tay trái 2% *(hai phần trăm)*. Cơ chế, vật gây thương tích: Thương tích để lại sẹo cẳng tay trái là do vật sắc tác động; thương tích để lại sẹo đuôi cung lông mày phải là do vật tầy tác động.

Vì vậy ông khởi kiện yêu cầu Ông S phải bồi thường thiệt hại cho ông bao gồm các khoản chi phí sau:

- Tiền thuốc, tiền viện phí tại bệnh viện: 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)*;
- Tiền thuốc bắc điều trị và phục hồi sức khỏe: 1.000.000đ *(Một triệu đồng)*;
- Tiền thuê xe đi giám định (Kim X – Thành phố TQ) lượt đi, về: 1.500.000đ *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)*;
- Tiền mất thu nhập của bản thân trong thời gian nằm viện là:
  05 ngày x150.000/ ngày = 750.000đ *(Bẩy trăm năm mươi nghìn đồng)*;
- Tiền mất thu nhập trong thời gian phục hồi sức khỏe là:
  60 ngày x 150.000đ/ ngày = 9.000.000đ *(Chín triệu đồng)*;
- Tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong thời gian nằm viện là:
  05 ngày x150.000/ ngày = 750.000đ *(Bẩy trăm năm mươi nghìn đồng)*;
- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 10 tháng lương tối thiểu:

10 tháng x 1.300.000đ/tháng = 13.000.000đ *(Mười ba triệu đồng)*.

Tổng cộng: **26.300.000đ** *(Hai mươi sáu triệu, ba trăm nghìn đồng)*.

Bị đơn ông Lê Văn S trình bày: Nhà ông và nhà ông Nguyễn Văn D là hàng xóm liền kề nhau, do hai gia đình có mẫu thuẫn tranh chấp đất đai khi gia đình ông xây tường rào từ năm 2015 nên từ đó gia đình Ông D hay đổ rác, chất thải, thịt thối, phân và xác chết các con vật sát tường rào phía trước cửa nhà ông, làm hố xí chuồng cầu không hợp vệ sinh gây ô nhiễm môi trường xung quanh rất trầm trọng, trong khi gần nhà có lớp học mầm non và nhà văn hóa thôn. Ông đã báo cáo nhờ chính quyền giải quyết, nhiều lần thôn, xã nhắc nhở nhưng gia đình Ông D không chấp hành (đã 02 lần thôn và xã vào lập biên bản về việc Ông D gây ô nhiễm môi trường).

Sáng 13/7/2017 khi ông vừa mở cổng thì bị Ông D hắt xô nước giải vào người ông, đến chiều 14/7/2017 khi ông ra cổng quét rác thì Ông D đứng ở bụi chuối sau nhà dùng nhiều lời lẽ chửi bới xúc phạm ông, ông nói lại, do quá bức xúc quá nên ông đã nhặt một hòn đá nhỏ (đường kính khoảng 03cm) ném về phía bụi chuối sát nhà Ông D (bụi chuối được trồng trên diện tích đất do Ông D đã chuyển nhượng cho người khác), mục đích ông ném đá là để dọa Ông D chứ không nhằm vào người Ông D để ném, sau khi ném không thấy Ông D chửi nữa. Sau đó ông đi về nhà lấy bật lửa mục đích để đốt rác, khoảng 10 phút sau Ông D cầm gậy tre, rộng khoảng 3cm, dài khoảng 01m lao vào nhà ông, Ông D vụt liên tiếp vào người ông, vụt vào cổ, vai, tay ... Lúc đó ông lùi vào phía cầu thang nhặt được con dao quắm dài khoảng 50cm để tự vệ, ông cầm dao bên tay trái giơ dao lên để đỡ gậy vụt của Ông D. Ông D đánh ông khoảng 10 phút, khi mọi người đến can ngăn thì Ông D mới bỏ về nhà, lúc đó có chị gái ông là Lê Thị N và con ông là Lê Thị Thu H chứng kiến. Sau đó Bà A chạy đi gọi vợ Ông D là Bà Ă , Bà Ă đến kéo Ông D ra không để Ông D đánh ông nữa thì Ông D mới thôi.

Sau khi ông bị Ông D đánh, ông được người nhà đưa đi điều trị nội trú tại Bệnh viện đa khoa khu vực Kim X, kết quả khám thương tích ở cổ bên trái (bị sưng nề); vai bên trái (bị xây sát, vết xước dài khoảng 3cm); cánh tay trái (bị bầm tím, vết xước khoảng 3cm); cổ tay trái (vết xước khoảng 3cm); hai đốt ngón út, ngón đeo nhẫn bàn tay trái (bị xưng to); ngón giữa và ngón đeo nhẫn bàn tay phải (bị xưng to, dằm tre cắm vào gây chảy máu). Điều trị 05 ngày ông được ra viện, ông không yêu cầu giám định thương tích.

Ông không nhất trí yêu cầu đòi bồi thường của Ông D, vì ông không có lỗi gây ra thương tích của Ông D, thương tích 1% ở đuôi cung lông mày phải của Ông D không phải do ông gây nên, còn thương tích 2% mặt trước trong cẳng tay trái của Ông D là do ông bị Ông D đánh nên ông giơ dao lên đỡ, Ông D vụt vào tay ông nên văng con dao vào tay Ông D.

Trong đơn đề nghị ngày 24/3/2018 ông yêu cầu Ông D bồi thường cho ông số tiền 12.100.000đ *(Mười hai triệu một trăm nghìn đồng)*, nhưng tại phiên họp và hòa giải ngày 29/6/2018 ông thay đổi ý kiến, không yêu cầu Ông D phải bồi thường cho ông.

Vụ án trên đã được Tòa án nhân dân huyện XD xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ, hòa giải không thành và đã đưa vụ án ra xét xử. Tại Bản án Dân sự sơ thẩm số 98/2018/DS-ST, ngày 9/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện XD, Quyết định:

Căn cứ Điều 26, 147, 228, 229, 235, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn D.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018 tòa án nhận đơn kháng cáo của nguyên đơn ông, đơn ghi ngày 22/11/2018, đơn kháng cáo có nội dung: Kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm với lý do bản án xét xử không đúng bản chất vụ án, phán quyết của tòa không đúng với nội dung vụ án. Việc ông bị thương tích là có thật, chỉ có 02 người đánh nhau, Ông S cầm dao không chém không thể tự dưng ông có vết thương được và không thể là phòng vệ chính đáng được. Tòa án chỉ dựa vào kết luận điều tra của Công an là không có cơ sở. Kết luận không khởi tố vụ án vì không đủ dấu hiệu cấu thành tội phạm nhưng không đồng nghĩa với việc không có thiệt hại xảy ra. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét sửa bản án sơ thẩm, buộc Ông S phải bồi thường cho ông số tiền 26.300.000đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn ông Nguyễn Văn D và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: Đề nghị Ông S phải bồi thường thiệt hại cho ông, ông làm nghề xe ôm thu nhập mỗi ngày khoảng 300.000 đồng tuy nhiên ông chỉ đề nghị bồi thường theo mức thu nhập trung bình của người lao động phổ thông tại địa phương là 150.000đ/ngày.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử đã thực hiện đảm bảo các thủ tục về phiên tòa phúc thẩm, sự có mặt của các thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự thực hiện đúng các quy định tại Điều 70; Điều 71; Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đơn kháng cáo nguyên đơn ông Nguyễn

Văn D hợp lệ trong hạn luật định, nội dung kháng cáo nằm trong nội dung bản án sơ thẩm

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận 1 phần yêu cầu kháng cáo của của ông Nguyễn Văn D, sửa bản án dân sự sơ thẩm số 98/2018/DS-ST, ngày 9/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện XD, buộc ông Lê Văn S phải bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Văn D các khoản chi phí hợp lý và Ông D phải chịu một phần thiệt hại do lỗi của mình gây ra. Ông S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nội dung kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Văn D: Đề nghị sửa bản án sơ thẩm, buộc ông Lê Văn S phải bồi thường cho ông số tiền 26.300.000đ.

Xét thấy: Do có mâu thuẫn từ trước nên chiều ngày 14/7/2017 ông Nguyễn Văn D và ông Lê Văn S có lời qua tiếng lại chửi bới xúc phạm nhau dẫn đến Ông S đã dùng đá ném về phía Ông D đứng (ở phía bụi chuối); Ông S sau khi bị ném đã cầm thanh tre rộng khoảng 03cm, dài khoảng 90cm sang nhà Ông S, hai bên đánh nhau (Ông S dùng thanh tre, Ông S dùng dao) khi có người can ngăn sự việc kết thúc, hai bên đều bị thương tích phải vào viện điều trị.

Về hành vi vi phạm của ông Lê Văn S và ông Nguyễn Văn D: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện SD đã Thông báo kết quả giải quyết tố giác tin báo về tội phạm hoặc kiến nghị khởi tố số 16/TB-CQCSĐT ngày 31/12/2017 với nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ thu thập được, không có dủ căn cứ kết luận ông Lê Văn S có hành vi dùng ném đá vào trên đuôi cung lông mày phải của ông Nguyễn Văn D gây thương tích tổn hại 1% sức khỏe. Còn thương tích 02% sức khỏe ở vị trí trước trong cẳng tay trái của ông Nguyễn Văn D là do ông Lê Văn S dùng dao chém, thuộc trường hợp cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng, nhưng chưa đến múc truy cứu trách nhiệm hình sự. Căn cứ khoản 2 Điều 107, Điều 108 Bộ Luật tố tụng hình sự cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện SD kết thúc việc kiểm tra, xác minh và ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự, đề nghị xử lý vi phạm hành chính theo quy định. Công an huyện SD đã quyết định sử phạt vi phạm hành chính đối với ông Lê Văn S về hành vi dùng dao gây tổn hại sức khỏe cho ông Nguyễn Văn D, bằng hình thức phạt tiền, mức tiền phạt 2.000.000đ (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 56/QĐ-XPVPHC, ngày 19/1/2018). Ông S đã nộp đủ số tiền phạt tại Biên lai thu số 0000043 ngày 22/1/2018. Công an huyện SD đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Văn D về hành vi đánh ông Lê Văn S, bằng hình thức phạt tiền, mức tiền phạt 750.000đ (Quyết định xử phạt vi

phạm hành chính số 55/QĐ-XPVPHC, ngày 19/1/2018). Ông D đã nộp đủ số tiền phạt tại Biên lai thu số 0000042 ngày 22/1/2018.

Về thiệt hại của ông Nguyễn Văn D: Tại bệnh án ngoại khoa của bệnh viện đa khoa khu vực Kim X, Sở Y tế tỉnh TQ thể hiện ông Nguyễn Văn D vào viện hồi 18 giờ 30 phút ngày 14/7/2017 ra viện hồi 16 giờ 00 phút ngày 19/7/2017. Tình trạng khi vào viện và điều trị, vết thương phần mềm cổ tay trái và chấn thương phần mềm vùng mặt (cung lông mày phải, gò má phải). Tình trạng khi ra viện ổn định, hướng điều trị tiếp theo bồi dưỡng cơ thể, ngày 21/7/2017 đến viện cắt chỉ. Bản kết luận pháp y về thương tích của ông Nguyễn Văn D số 119/2017/TgT ngày 05/9/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh TQ kết luận Dấu hiệu chính qua giám định " Sẹo mặt trước trong cẳng tay trái: 2%; Sẹo đuôi cung lông mày phải: 1%"; cơ chế, vật gây thương tích "Thương tích để lại sẹo cẳng tay trái là do vật sắc tác động; thương tích để lại sẹo đuôi cung mày phải là do vật tầy tác động". Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 3%.

Về thiệt hại của ông Lê Văn S: Tại bệnh án ngoại khoa của bệnh viện đa khoa khu vực Kim X, Sở Y tế tỉnh TQ thể hiện ông Lê Văn S vào viện hồi 19 giờ 45 phút ngày 14/7/2017, ra viện hồi 16 giờ 00 phút ngày 19/7/2017. Tình trạng khi vào viện và điều trị ngón 4 tay trái sước da rỉ máu; bụng phải có vết sước da dài 10cm; cổ, gáy có vết sước da dài 6cm; cổ tay trái dưới nếp lằn cổ tay sước da dài 3 cm không chảy máu; ngón 5 tay trái sưng nề; vai trái sước da dài 10cm không chảy máu. Đa chấn thương tay trái, bụng phải, vai trái. Tình trạng khi ra viện ổn định, hướng điều trị tiếp theo bồi dưỡng cơ thể. Ông Lê Văn S có đơn gửi cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện SD từ chối giám định thương tích.

Như vậy ông Lê Văn S và ông Nguyễn Văn D đều có hành vi trái pháp luật (đánh nhau) gây thương tích cho nhau dẫn đến có thiệt hại xảy ra hai ông dều phải vào bệnh viện điều trị thương tích. Ông D có lỗi trong việc gây thiệt hại cho Ông D và có 1 phần lỗi trong việc Ông D gây thiệt hại cho Ông S. Ông Nguyễn Văn Dcó lỗi trong việc gây thiệt hại cho Ông S và có 1 phần lỗi trong việc Ông S gây thiệt hại cho Ông D. Do đó cả Ông D và Ông S đều có quyền yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm (trừ phần thiệt hại do lỗi của mình gây ra).

Vì vậy việc Ông D khởi kiện yêu cầu Ông S phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông là có căn cứ. Thiệt hại về sức khỏe của Ông D bao gồm các chi phí hợp lý được chấp nhận gồm:

- Chi phí khám, chữa bệnh tại bệnh viện (Hóa đơn bán hàng ngày 19/7/2017 của bệnh viện đa khoa khu vực Kim X, Huyện SD: 314.485đ *(Ba trăm nghìn bốn trăm tám mươi lăm đồng)*;

- Tiền thuê xe đi giám định (Kim X – Thành phố TQ) lượt đi, về theo giá vé xe khách công cộng (vì không thuộc trường hợp cấp cứu phải thuê xe): 40.000đ x 2 lượt = 80.000đ.

Phương tiện từ bến xe vào trung tâm giám định và ngược lại : 30.000đ x 2 lượt = 60.000đ.

- Tiền mất thu nhập của Ông D trong thời gian nằm viện và đến khi cắt chỉ (mức thu nhập đã được xác minh 150.000đ/ngày) là: 07 ngày x150.000/ ngày = 1.050.000đ.

- Tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong thời gian nằm viện là: 05 ngày x150.000/ ngày = 750.000đ.

- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 02 tháng lương tối thiểu: 02 tháng x 1.390.000đ/tháng = 2.780.000đ.

- Tiền bồi dưỡng sức khỏe: 07 ngày x150.000/ ngày = 1.050.000đ.

Tổng cộng: 6.084.485 *(Sáu triệu không trăm tám mươi tư nghìn bốn trăm tám mươi lăm đồng).*

Không chấp nhận khoản tiền thuốc bắc điều trị , phục hồi sức khỏe: 1.000.000đ và khoản tiền mất thu nhập trong thời gian phục hồi sức khỏe là: 60 ngày x 150.000đ/ ngày = 9.000.000đ vì không có chỉ định của bác sỹ.

Do Ông D cũng có lỗi nên ông phải chịu một phần thiệt hại do lỗi của mình gây ra (1/3 lỗi) là 6.084.485 : 3 = 2.028.161đ. Số tiền bồi thường thiệt hại Ông D đề nghị được chấp nhận là 6.084.485 - 2.028.161đ = 4.056.324đ (làm tròn số 4.056.300đ).

Từ những nhận định nêu trên cần sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của Ông D buộc Ông S có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại sức khỏe cho Ông D số tiền là 4.056.300đ.

Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm Ông S không yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe nên Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét giải quyết. Do đó Ông S có quyền khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe bằng một vụ án khác khi thời hiệu khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại còn (thời hiệu khởi kiện quy tại Điều 588 Bộ Luật dân sự năm 2015).

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông S phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải bồi thường cho Ông D.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của Ông D được chấp nhận 1 phần nên Ông D không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308; Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Các Điều 584, 585, 586,, 588, 590, 594 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận 1 phần yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn D.

2. Sửa bản án sơ thẩm như sau: Chấp nhận 1 phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn D. Buộc ông Lê Văn S có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại sức khỏe cho ông Nguyễn Văn Dsố tiền là 4.056.300đ.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án ông Nguyễn Văn Dcho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án ông Lê Văn S còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Văn S phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn D.

4. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn D không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án, ngày 22/ 3/ 2019.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thỉ hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh QT;
- TAND huyện DS;
- Chi cục THADS huyện DX;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Hồ Loan